

**I. Trắc nghiệm: (7 điểm)**

**Đọc kĩ các câu hỏi sau, lựa chọn đáp án đúng điền vào bảng trả lời ở phần bài làm:**

**Câu 1:** Sự phát triển của vật nuôi luôn có

- A. sự sinh trưởng và phát dục xảy ra cùng một lúc.
- B. sự sinh trưởng và phát dục xảy ra xen kẽ, không liên quan gì nhau.
- C. sự sinh trưởng và phát dục xảy ra xen kẽ, hỗ trợ lẫn nhau.
- D. sự sinh trưởng xảy ra trước và phát dục xảy ra sau.

**Câu 2:** Buồng trứng của con cái lớn lên cùng với sự phát triển của cơ thể, quá trình đó được gọi là

- A. sự sinh trưởng.
- B. sự phát dục.
- C. phát dục sau đó sinh trưởng.
- D. sinh trưởng sau đó phát dục.

**Câu 3:** Gà mái bắt đầu đẻ trứng, quá trình đó được gọi là

- A. sự sinh trưởng.
- B. sự phát dục.
- C. Phát dục sau đó sinh trưởng.
- D. sự phát triển.

**Câu 4:** Trong các loại thức ăn sau, loại nào có tỉ lệ nước chiếm cao nhất?

- A. Rau muống
- B. Khoai lang củ
- C. Ngô hạt
- D. Rơm lúa

**Câu 5:** Số lần chăm sóc cây rừng sau khi trồng ở năm thứ nhất là

- A. 2 đến 4 lần.
- B. 2 đến 3 lần.
- C. 3 đến 4 lần.
- D. 4 đến 5 lần.

**Câu 6:** Sau khi trồng cây rừng được bao lâu thì phải tiến hành làm cỏ xung quanh gốc cây?

- A. 1 đến 2 tháng
- B. 1 đến 3 tháng
- C. 1 đến 4 tháng
- D. 1 đến 5 tháng

**Câu 7:** Với cây trồng phân tán, làm rào bảo vệ bằng cách

- A. trồng cây dứa dại dày bao quanh khu trồng rừng.
- B. làm rào bằng tre, nứa bao quanh khu trồng rừng.
- C. làm rào bằng tre, nứa bao quanh từng cây.
- D. trồng cây dứa dại dày bao quanh từng cây.

**Câu 8:** Có bao nhiêu công việc chăm sóc cây rừng sau khi trồng?

- A. 3
- B. 6
- C. 2
- D. 1

**Câu 9:** Số lần chăm sóc cây rừng sau khi trồng ở năm thứ ba là

- A. 1 đến 2 lần.
- B. 2 đến 4 lần.
- C. 2 đến 5 lần.
- D. 3 đến 4 lần.

**Câu 10:** Trong tỉa và dặm cây, nếu hố có nhiều cây ta phải

- A. trồng bổ sung thêm cây mới.
- B. nhổ hết đi trồng lại cây mới.

- C. tía bớt đi, chỉ để lại 2 cây.                      D. tía bớt đi, chỉ để lại 1 cây.
- Câu 11:** Trong các phương pháp chế biến thức ăn sau, phương pháp nào là phương pháp vật lí?
- A. Ủ men                      B. Kiểm hóa                      C. Rang                      D. Đường hóa
- Câu 12:** Trong các phương pháp chế biến thức ăn sau, phương pháp nào là phương pháp vi sinh vật học?
- A. Nghiền nhỏ                      B. Cắt ngắn                      C. Ủ men                      D. Đường hóa
- Câu 13:** Thành phần dinh dưỡng chủ yếu của Rơm lúa là gì?
- A. Chất xơ                      B. Vitamin                      C. Prôtêin                      D. Gluxít
- Câu 14:** Trong những cây sau, cây nào bị cấm khai thác ở Việt Nam?
- A. Phượng                      B. Thông đỏ                      C. Bạch đàn                      D. Bàng
- Câu 15:** Lượng gỗ khai thác chọn không được vượt quá bao nhiêu % lượng gỗ của khu rừng khai thác?
- A. 35%                      B. 15%                      C. 25%                      D. 45%
- Câu 16:** Ngành chăn nuôi KHÔNG có vai trò nào dưới đây?
- A. Cung cấp sức kéo                      B. Cung cấp thực phẩm
- C. Cung cấp phân bón                      D. Cung cấp lương thực
- Câu 17:** Vật nuôi nào dưới đây là gia súc?
- A. Ngan                      B. Ngỗng                      C. Gà                      D. Trâu
- Câu 18:** Bò KHÔNG cung cấp được sản phẩm nào sau đây?
- A. Thịt                      B. Sữa                      C. Trứng                      D. Da
- Câu 19:** Sự phát dục là sự thay đổi về
- A. chất của các bộ phận trong cơ thể.  
B. khối lượng các bộ phận của cơ thể.  
C. kích thước các bộ phận của cơ thể.  
D. kích thước, khối lượng các bộ phận của cơ thể.
- Câu 20:** Mục đích của dự trữ thức ăn là
- A. tăng mùi vị.                      B. tăng tính ngon miệng.  
C. giữ thức ăn lâu hỏng.                      D. dễ tiêu hóa, khử bỏ chất độc hại.
- Câu 21:** Xương ống chân của bê dài thêm 5cm, quá trình đó được gọi là
- A. sự sinh trưởng.                      B. sự phát dục.  
C. phát dục sau đó sinh trưởng.                      D. sinh trưởng sau đó phát dục.
- Câu 22:** Trứng thụ tinh để tạo thành
- A. giao tử.                      B. hợp tử.                      C. cá thể con.                      D. cá thể già.
- Câu 23:** Dựa theo thành phần dinh dưỡng có trong thức ăn, thức ăn được phân thành mấy nhóm?
- A. 1                      B. 2                      C. 3                      D. 4
- Câu 24:** Loại thức ăn nào có hàm lượng prôtêin lớn hơn 14%?
- A. Giàu vitamin                      B. Giàu prôtêin                      C. Giàu gluxít                      D. Thô
- Câu 25:** Lượng cây chặt hạ trong khai thác trắng là
- A. chặt toàn bộ cây rừng trong 2 – 3 lần khai thác.

- B. chặt toàn bộ cây rừng trong 1 – 2 lần khai thác.
- C. chặt toàn bộ cây rừng trong 1 lần khai thác.
- D. chặt chọn lọc cây rừng đã già, sức sống kém.

**Câu 26:** Rừng ở nơi đất có độ dốc như thế nào thì không được phép khai thác trắng?

- A. Lớn hơn  $5^0$
- B. Lớn hơn  $15^0$
- C. Lớn hơn  $20^0$
- D. Lớn hơn  $10^0$

**Câu 27:** Thời gian chặt hạ trong khai thác trắng là

- A. kéo dài 5 – 10 năm.
- B. kéo dài 2 – 3 năm.
- C. trong mùa khai thác gỗ (<1 năm).
- D. không hạn chế thời gian.

**Câu 28:** Lượng cây chặt hạ trong khai thác chọn là

- A. chặt toàn bộ cây rừng trong 3 – 4 lần khai thác.
- B. chặt toàn bộ cây rừng trong 1 – 3 lần khai thác.
- C. chặt toàn bộ cây rừng trong 1 lần khai thác.
- D. chặt chọn lọc cây rừng đã già, sức sống kém.

## II. Tự luận: (3 điểm)

**Câu 1. (1 điểm):** Ngành chăn nuôi có vai trò gì?

**Câu 2. (2 điểm):** Tại sao phải chế biến và dự trữ thức ăn vật nuôi?

- Hết -

.....*Chúc các em thi tốt!* .....

**MÔN: CÔNG NGHỆ 7**  
**NĂM HỌC 2021 - 2022**

**I. Trắc nghiệm: 7 điểm (mỗi câu trả lời đúng đạt 0,25 điểm)**

<b>Câu</b>	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
<b>Đ.A</b>	<b>C</b>	<b>A</b>	<b>B</b>	<b>A</b>	<b>B</b>	<b>B</b>	<b>C</b>	<b>B</b>	<b>A</b>	<b>D</b>

<b>Câu</b>	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
<b>Đ.A</b>	<b>C</b>	<b>C</b>	<b>A</b>	<b>B</b>	<b>A</b>	<b>D</b>	<b>D</b>	<b>C</b>	<b>A</b>	<b>C</b>

<b>Câu</b>	21	22	23	24	25	26	27	28
<b>Đ.A</b>	<b>A</b>	<b>B</b>	<b>CB</b>	<b>C</b>	<b>B</b>	<b>B</b>	<b>C</b>	<b>D</b>

**II. Tự luận: 3 điểm**

<b>Câu</b>	<b>Nội dung</b>	<b>Điểm</b>
<b>1</b> <b>(1đ)</b>	- Cung cấp thực phẩm	<b>0,25 đ</b>
	- Cung cấp sức kéo	<b>0,25 đ</b>
	- Cung cấp phân bón	<b>0,25 đ</b>
	- Cung cấp nguyên liệu cho nhiều ngành sản xuất khác	<b>0,25 đ</b>
<b>2</b> <b>(2đ)</b>	- Chế biến thức ăn: nhiều loại thức ăn phải qua chế biến vật nuôi mới ăn được. Chế biến thức ăn làm tăng mùi vị, tăng tính ngon miệng để vật nuôi thích ăn, dễ tiêu hóa,...	<b>1 đ</b>
	- Dự trữ thức ăn: giữ thức ăn lâu hỏng và luôn có đủ nguồn thức ăn cho vật nuôi.	<b>1 đ</b>

**TRƯỜNG THCS NGUYỄN TRÃI**

**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ II**  
**MÔN: CÔNG NGHỆ 7**  
**NĂM HỌC 2021 – 2022**

<b>Tên chủ đề</b>	<b>Nhận biết</b>		<b>Thông hiểu</b>		<b>Vận dụng thấp</b>		<b>Vận dụng cao</b>		<b>Cộng</b>
	<b>TN</b>	<b>TL</b>	<b>TN</b>	<b>TL</b>	<b>TN</b>	<b>TL</b>	<b>TN</b>	<b>TL</b>	
<b>Chăm</b>	<b>Biết</b>		<b>Hiểu</b>		<b>Cách</b>		<b>Cách</b>		

sóc, khai thác và bảo vệ rừng	được các công việc chăm sóc và khai thác rừng		được các việc cần làm trong chăm sóc và khai thác rừng				khai thác rừng hợp lí ở khu vực đồi cao		11c
	5c 1,25		2c 0,5		2c 0,5đ		2c 0,5đ		2,75đ
Vai trò chăn nuôi, giống vật nuôi, thức ăn vật nuôi	Biết được vai trò của chăn nuôi	Biết được thành phần thức ăn, phân loại thức ăn	Hiểu được giống vật nuôi, thức ăn vật nuôi	Trình bày được vai trò của chăn nuôi	Phân biệt các loại thức ăn	Giải thích được tại sao phải chế biến thức ăn	Phân biệt cách chế biến, dự trữ thức ăn		19c
	4c 1đ	7c 1,75đ	2c 0,5	1c 2đ	2c 0,5đ	1c 1đ	2c 0,5đ		7,25đ
<b>Cộng</b>	<i>16 câu 4 điểm</i>		<i>5 câu 3 điểm</i>		<i>5 câu 2 điểm</i>		<i>4 câu 1 điểm</i>		<b>30c 10đ</b>